TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/**2020/HS-PT
Ngày: 04-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Sỹ;

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Công Sự;

2. Ông Nguyễn T Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:**

Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thành T và bị cáo Sử Hồng G do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thành T (tên gọi khác: Tý), Sinh ngày 07 tháng 12 năm 1989 tại: Bình Phước. Nơi đăng ký HKTT: Ấp Thạnh Biên, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Kim Thị Q; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25 tháng 5 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị giam giữ từ ngày 14 tháng 8 năm 2019 (Có mặt).

2. Sử Hồng G, Sinh ngày 19 tháng 11 năm 2001 tại: Bạc Liêu. Nơi đăng ký HKTT: Ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sử Hoàng E và bà Trần Thị Ư; tiền án: Không, tiền sự: 01 (Ngày 15 tháng 4 năm 2019, bị Công an thị trấn Trảng Bom ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 375.000 đồng); bị giam giữ từ ngày 14 tháng 8 năm 2019 (Có mặt).

Ngoài ra, còn có bị cáo Chu Thanh H (tên gọi khác: H Chu) không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Thanh H, Lê Thành T và Sử Hồng G là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định, nên thuê phòng trọ tại ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai để cùng nhau ở, sử dụng ma túy và bán ma túy kiếm lời. Khoảng 22 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2019, H điện thoại cho đối tượng tên D (không rõ lai lịch) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy, nhưng hẹn khi nào có tiền sẽ trả, D đồng ý. D đem 01 gói ma túy đến phòng trọ của H để bán cho H, lúc này có T và G ở trong phòng nhìn thấy. Sau khi mua được ma túy, H lấy ma túy ra sử dụng cùng với D, G và T, số ma túy còn lại H chia ra làm 06 gói để bán. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14 tháng 8 năm 2019, Nguyễn Minh T điện thoại đến cho G, thì G đưa điện thoại của mình cho H nghe, T hỏi H mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng thì H đồng ý, rồi hẹn T đến địa điểm giao ma túy. H lấy 01 gói ma túy, điều khiển xe môtô biển số 72K1.344.95 đi bán cho T, thì bị lực lượng Công an huyện Trảng Bom phát hiện bắt giữ. Khi H đi bán ma túy cho T, G và T đều biết. Số ma túy còn lại, H chia nhỏ để vào hộp màu xanh trên bàn, còn G và T tiếp tục sử dụng ma túy. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, khi G nghe điện thoại xong thì nói với T đem gói ma túy, 01 cân tiểu ly và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi cất dấu cho H, vì lo sợ người khác phát hiện. Sau khi H bị bắt giữ, lực lượng Công an huyện Trảng Bom tiến hành kiểm tra nhà trọ H thuê, thì phát hiện và thu giữ số ma túy G và T cất dấu trên trần nhà (Bút lục số 01 – 05, 43 – 104, 111 – 123, 135 – 148, 157 – 161, 179 – 191).

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 899/PC09-GĐMT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2403 gam, loại: Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 10,1313 gam, loại: Methamphetamine.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Chu Thanh H, Lê Thành T và Sử Hồng G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

- Bị cáo Chu Thanh H khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2016, loại ma túy H thường sử dụng là ma túy đá, để có tiền sử dụng ma túy H thường mua ma túy của các đối tượng khác đem về chia nhỏ bán lại kiếm lời. H đã mua ma túy của D (không rõ lai lịch nhân thân) được khoảng 03 – 04 lần, mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đem về chia nhỏ và bán cho đối tượng khác. Khi có người điện thoại hỏi mua ma túy thì H hẹn địa điểm và giao ma túy, H đã bán ma túy cho nhiều đối tượng khác nhau nhưng không nhớ tên tuổi và thời

gian bán. H khai nhận chỉ nhớ đã bán cho Nguyễn Minh T 03 lần mỗi lần giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng (02 lần đầu không nhớ ngày bán, lần thứ 3 vào ngày 14 tháng 8 năm 2019). Vào ngày 08 tháng 8 năm 2019, bán cho Bạch Thị Bạch T 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 1.300.000 đồng. Vào ngày 04 tháng 01 năm 2019 bán cho Trần Thanh T 01 gói ma túy giá 400.000 đồng và bán cho đối tượng tên B (nhưng không nhớ tên tuổi và thời gian bán). H đã nhờ T đi bán ma túy cho L, Đ (không nhớ thời gian bán và tên tuổi của người mua) được khoảng 10 lần, mỗi lần bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Vào khoảng 22 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2019, H điện thoại cho đối tượng tên D (không rõ lai lịch nhân thân) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy và được D đem ma túy đến nhà trọ để giao cho H nhưng H chưa trả tiền cho D. Sau khi mua được ma túy H lấy một ít ra sử dụng cùng với G và T, số còn lại chia thành 06 gói nhỏ bỏ trong hộp giấy màu xanh để trên bàn. Vào sáng ngày 14 tháng 8 năm 2019, khi đem ma túy đi bán cho T thì thấy có Lực lượng Công an huyện kiểm tra nên đã ném gói ma túy xuống đất nhưng bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng (Bút lục số: 43 – 104, 199 – 206).

- Bị cáo Lê Thành T khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2014 và không có việc làm, vào khoảng đầu tháng 8 năm 2019 do quen biết với H nên H rủ đến ở cùng H và phụ giúp bán ma túy, H cho T ăn ở không tốn tiền, ngoài ra còn cho T tiền mua thẻ điện thoại. T thường đi bán ma túy và đem tiền về đưa cho H nhưng không nhớ đã bán cho những ai (vì khi bán ma túy H nghe điện thoại sau đó kêu T đi giao ma túy cho người mua). Vào ngày 14 tháng 8 năm 2019, sau khi H đi bán ma túy thì G nói T đem số ma túy và dụng cụ sử dụng cất dấu thì T đã bỏ 05 gói ma túy và dụng cụ sử dụng vào 01 túi nylon đem cất dấu trên trần nhà để người khác không phát hiện (Bút lục số: 111 – 123).

- Bị cáo Sử Hồng G khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ đầu năm 2018, vào khoảng đầu tháng 8 năm 2019 do quan hệ tình cảm với H nên đến sống chung nhà trọ cùng H. G biết H thường bán ma túy nhưng không nói và không phụ giúp cho H bán ma túy vì H lo cho G ăn ở, cho tiền tiêu xài. Vào tối ngày 13 tháng 8 năm 2019, khi H mua ma túy của D rồi chia thành nhiều gói nhỏ thì G biết và cùng với H, T sử dụng ma túy chung với nhau. Sau đó đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 14 tháng 8 năm 2019, khi Tâm điện thoại vào máy của G thì G biết Tâm hỏi mua ma túy nên đưa điện thoại cho H nghe máy. Khi H đem ma túy đi bán cho Tâm thì G và T tiếp tục sử dụng ma túy đến khoảng gần 4 giờ cùng ngày. Sau khi nghe điện thoại xong thì G nói T đem số ma túy H để trên bàn cùng các dụng cụ sử dụng đi cất dấu cho H vì lo sợ khi người khác vào nhà sẽ phát hiện (Bút lục số: 135 – 148).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony số sim 0587.347.774; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số sim 0373.016.027; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1017, số sim 0785.730.368; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda lead biển số 72K1-344.95 và 06 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2, đã được niêm phong); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cân tiểu ly không nhãn hiệu (Bút lục số: 01 – 05).

Tại bản Cáo trạng số 231/CT/VKS-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Chu Thanh H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; bị cáo Lê Thành T và Sử Hồng G về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony, do không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo Sử Hồng G.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Lead biển số 72K1-344.95 (sử dụng biển số giả; không rõ số khung, số máy) do chưa xác định được chủ sở hữu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên D là người bán ma túy cho Chu Thanh H, do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019; Thông báo số 67A/2019/TB-TA ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung bản án, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tuyên xử: Bị cáo Chu Thanh H, Lê Thành T, Sử Hồng G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Chu Thanh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ Luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

3. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ Luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Sử Hồng G 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo H, T, G tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 12 năm 2019, bị cáo Lê Thành T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn và cha, mẹ thường xuyên đau ốm.

Ngày 02 tháng 12 năm 2019, bị cáo Sử Hồng G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cản gia đình khó khăn và cha, mẹ thường xuyên đau ốm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử

phúc thẩm đối với bị cáo Lê Thành T, do bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sử Hồng G, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thành T và bị cáo Sử Hồng G trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thành T tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, nên căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo T.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, cáo trạng và bản án sơ thẩm mô tả. Bị cáo G đã có hành vi giúp sức cho bị cáo H trong việc mua bán trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng ma túy là 10,3716gam, loại Methamphetamine, nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quyết định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điều 54, 58, 91, 98 và Điều 101 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo G 05 (năm) năm 03 (ba tháng) tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo G kháng cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha, mẹ thường xuyên đau ốm, nhưng thực tế bị cáo không sống chung với gia đình, không nghề nghiệp, là người nghiện ma túy, sống phụ thuộc vào số tiền mua bán ma túy của bị cáo H, bị cáo nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đau ốm để xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở xem xét. Bị cáo không đưa ra được tình tiết hay chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, nên không có căn cứ để xem xét.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Do bị cáo Lê Thành T rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm, nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo G không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm hình sự đối với bị cáo Lê Thành T.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sử Hồng G, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 214/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 67A/2019/TB-TA ngày 12 tháng 12 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Sử Hồng G 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2019.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thành T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Sử Hồng G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh - VKS huyện;
- PV 27- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện;
- TAND huyện;
- CA huyện;
- B5 - Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Sỹ